TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2019/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 13 tháng 9 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2019/TLST- HN&GĐ ngày 19 tháng 8 năm 2019, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Lò Thị B**, tên gọi khác: Lò Thị L; sinh năm 1988; địa chỉ: Bản D, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

+ Bị đơn: Anh **Lò Văn T;** sinh năm 1986; địa chỉ: Bản D, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 15, Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy B Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị B (Lò Thị L) và anh Lò Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Lò Văn T có nghĩa vụ, quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên là cháu Lò Thị O, sinh ngày 20/12/2007 đến tuổi trưởng thành. Chị Lò Thị B có nghĩa vụ, quyền trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con chưa thành niên là cháu Lò Bảo T, sinh ngày 24/8/010 đến tuổi trưởng thành. Chị Lò Thị B và anh Lò Văn T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Lò Thị B và anh Lò Văn T có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; chị Lò Thị B và anh Lò Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị Lò Thị B và anh Lò Văn T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, riêng: Chị Lò Thị B và anh Lò Văn T, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung, riêng: Chị Lò Thị B và anh Lò Văn T, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Lò Thị B và anh Lò Văn T được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được B hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã C;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương